

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010;

Căn cứ Giấy phép số 279/GP-NHNN ngày 16/09/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc cấp phép thành lập và hoạt động cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam (PVcomBank);

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101057919 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu cho PVcomBank ngày 01/10/2013, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 13/10/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 8508 /BB-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 4 năm 2024 của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (ĐHĐCĐ PVcomBank) thống nhất thông qua các nội dung sau:

- Thông qua Báo cáo số 8412/BC-ĐHĐCĐ2024 ngày 19/04/2024 về kết quả hoạt động năm 2023, định hướng hoạt động năm 2024 của HĐQT.
- Thông qua Báo cáo số 8413/BC-ĐHĐCĐ2024 ngày 19/04/2024 về kết quả kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:
+ Kết quả kinh doanh Ngân hàng mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
1	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	9.000	9.000
2	Doanh thu (tỷ đồng)	15.024,5	22.699,9
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	80	93,2

+ Kết quả kinh doanh hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
1	Doanh thu (tỷ đồng)	15.559,4	23.088,8
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	109	109,3

3. Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của PVcomBank với các chỉ tiêu chính như sau:

+ Kế hoạch kinh doanh Ngân hàng mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu (tỷ đồng)	18.933,5
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	80

+ Kế hoạch kinh doanh hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu (tỷ đồng)	19.334,5
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	108,5

4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023, phương hướng và hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát số 8414/BC-DHĐCĐ2024 ngày 19/04/2024;

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của PVcomBank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

6. Phê duyệt Tờ trình số 8417/TTr-DHĐCĐ2024 ngày 19/04/2024 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024, năm 2025 với 03 đơn vị để lựa chọn gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH PKF Việt Nam.

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán báo cáo tài chính năm và đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2024, năm 2025 của PVcomBank theo đúng quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 và Thông tư số 24/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 của Ngân hàng Nhà nước và quy định pháp luật liên quan.

7. Thông qua phương án phân bổ lợi nhuận năm 2023 theo Tờ trình số 8418/TTr-DHĐCĐ2024 ngày 19/04/2024, cụ thể như sau:

STT	Diễn giải	Công thức	Số tiền (triệu đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế riêng Ngân hàng (BCTC riêng kiểm toán 2023)		92.760
II	Lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ (BCTC hợp nhất kiểm toán 2023)		86.294
III	Lợi nhuận dùng để phân chia các quỹ và lợi nhuận giữ lại (*)	(III) = (II)	86.294
1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	(1) = (III) * 5%	4.135
2	Quỹ dự phòng tài chính	(2) = (III) * 10%	8.630

8. Thông qua Tờ trình số 8420/TTr- ĐHĐCĐ2024 ngày 19/04/2024 về việc Sử dụng Quỹ thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch Quỹ thù lao, tiền thưởng năm 2024 của PVcomBank như sau:

a) Quỹ thù lao và tiền thưởng năm 2023:

- Tổng quỹ thù lao thực hiện là 11.206.800.000 đồng
- Tiền thưởng là : 1.400.850.000 đồng

b) Quỹ thù lao và tiền thưởng năm 2024:

- Quỹ thù lao kế hoạch là: 12.474.000.000 đồng, trong đó:
 - + Thù lao kế hoạch của HĐQT là: 9.504.000.000 đồng.
 - + Thù lao kế hoạch của BKS là: 2.970.000.000 đồng.
- Tiền thưởng trong trường hợp PVcomBank đạt lợi nhuận bằng hoặc cao hơn kế hoạch năm 2024 là: 1.559.250.000 đồng.

9. Thông qua Tờ trình số 8421/TTr- ĐHĐCĐ2024 ngày 19/04/2024 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của PVcomBank và ủy quyền cho Hội đồng quản trị PVcomBank hoàn thiện bản dự thảo Điều lệ và thực hiện các thủ tục ban hành Điều lệ theo quy định của pháp luật.

10. Thông qua Tờ trình số 8419/TTr- ĐHĐCĐ2024 ngày 19/04/2024 về việc chủ trương tăng vốn điều lệ của PVcomBank và giao Hội đồng quản trị xây dựng Phương án cụ thể tăng vốn điều lệ của PVcomBank, phù hợp với Quyết định số 1243/QĐ-TTg ngày 25/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Tái cơ cấu lại PVN giai đoạn đến hết năm 2025 để báo cáo Cấp có thẩm quyền phê duyệt.

11. Thông qua Tờ trình số 8422/TTr- ĐHĐCĐ2024 ngày 19/04/2024 v/v báo cáo kết quả thực hiện nội dung được ủy quyền và trình ủy quyền cho HĐQT, BKS thực hiện một số nội dung công việc giữa 2 phiên họp ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

1057
 N HÀ
 MẠI C
 CHỨ
 T.NA
 ỀM -

Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT tiếp tục thực hiện các thủ tục và xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để PVcomBank hoạt động an toàn, hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, cụ thể như sau:

- a) Thông qua các giao dịch, hợp đồng có giá trị từ 20% đến 35% so với vốn điều lệ của PVcomBank ghi trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa PVcomBank với Cổ đông lớn, người có liên quan của Cổ đông lớn của PVcomBank, Công ty con, Công ty liên kết của PVcomBank.
- b) Trường hợp PVcomBank thực hiện xử lý nợ xấu theo Luật các tổ chức tín dụng và văn bản pháp luật liên quan, HĐQT PVcomBank được quyền:
 - Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp có giá trị từ 20% đến 40% Vốn điều lệ của PVcomBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, đảm bảo Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của PVcomBank vào các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, kể cả Công ty con, Công ty liên kết của PVcomBank không được vượt quá 40% Vốn điều lệ và các quỹ dự trữ của PVcomBank;
 - Quyết định mua, bán các khoản nợ xấu, tài sản của khoản nợ xấu, tài sản của Ngân hàng được hình thành từ cần trừ nợ có giá trị từ 20% đến 50% Vốn điều lệ của PVcomBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
- c) Phê chuẩn Quy chế quản trị ngân hàng, Quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tài chính của PVcomBank, đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVcomBank và quy định pháp luật.
- d) Các vấn đề liên quan đến sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập và hoạt động của PVcomBank:
 - Quyết định trình NHNN cho phép sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của PVcomBank;
 - Phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung phạm vi hoạt động của PVcomBank sau khi được NHNN chấp thuận;
 - Phê duyệt và hoàn tất các thủ tục pháp lý về đăng ký doanh nghiệp và các thủ tục pháp lý khác theo quy định pháp luật để triển khai thực hiện văn bản chấp thuận của NHNN.

HĐQT chịu trách nhiệm báo cáo ĐHCĐ kết quả thực hiện nội dung được ĐHCĐ ủy quyền vào kỳ họp ĐHCĐ gần nhất. HĐQT thực hiện các nội dung trên đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và PVcomBank.

Điều 3. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ 16 giờ 00 phút ngày 20/4/2024.

Các Ông (bà) thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVcomBank.

Nơi nhận:

- Các cổ đông PVcomBank;
- NHNN, UBCKNN (để b/c);
- HĐQT, BĐH (để t/h);
- BKS (để k/s);
- Lưu VT; VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Đình Lâm